

Phát hành ngày 15/11/2021

TỔNG QUAN TTCK TRONG NƯỚC



TỔNG QUAN TTCK	HSX	HNX	UPCOM	VN30
Chỉ số Index	1,473.37	441.63	110.66	1,527.94
%Thay đổi trong tuần	1.16%	3.27%	2.27%	-0.25%
GTGD TB/ phiên (tỷ đồng)	30,976.83	4,376.03	3,212.52	18,219.91
%Thay đổi so với tuần trước	-2.21%	1.00%	9.95%	-0.99%
KLGD TB/ phiên (triệu CP)	1,029.75	168.83	165.61	521.82
%Thay đổi so với tuần trước	-2.30%	-3.73%	10.17%	2.16%
P/E	17.36	23.69	25.15	16.41
P/B	2.76	2.53	2.96	3.04

Diễn biến TTCK trong nước

Thị trường tiếp tục tăng điểm trong tuần từ 8-12/11, trong đó, VN-Index kết thúc phiên giao dịch cuối tuần ở mức 1.473,37 điểm, tương ứng tăng 16,86 điểm (1,2%) so với tuần trước đó. HNX-Index cũng tăng 13,99 điểm (3,27%) lên 441,63 điểm. UPCoM-Index tăng 2,46 điểm (2,3%) lên 110,66 điểm.

Giao dịch của khối ngoại vẫn đi theo chiều hướng tương đối tiêu cực. Cụ thể, dòng vốn này mua vào 185 triệu cổ phiếu, trị giá 8.089 tỷ đồng, trong khi bán ra 223,5 triệu cổ phiếu, trị giá 9.456 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 38,6 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 1.367,6 tỷ đồng. Riêng ở sàn HoSE, khối ngoại tiếp tục bán ròng 1.244 tỷ đồng (giảm 38% so với tuần trước đó), tương ứng khối lượng bán ròng là 30,4 triệu cổ phiếu. Tại sàn HNX, khối ngoại có tuần bán ròng thứ 8 liên tiếp nhưng giá trị tiếp tục giảm 68% so với tuần trước và còn 23,4 tỷ đồng, tương ứng khối lượng bán ròng là 2,9 triệu cổ phiếu. Tại sàn UPCoM, khối ngoại cũng tiếp tục bán ròng 100 tỷ đồng (tăng 10% so với tuần trước), tương ứng khối lượng 5,2 triệu cổ phiếu.

Đối với khối tự doanh, dòng vốn này mua vào 48,9 triệu cổ phiếu trên HoSE trong tuần từ 8-12/11, trị giá 2.088 tỷ đồng, trong khi bán ra 67,3 triệu cổ phiếu, trị giá 2.400 tỷ đồng. Tổng khối lượng bán ròng ở mức 18,4 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị bán ròng là 312 tỷ đồng, giảm 80% so với tuần trước. Tuy nhiên, nếu tính theo phương thức khớp lệnh, giá trị bán ròng ở tuần này chỉ là 5 tỷ đồng.

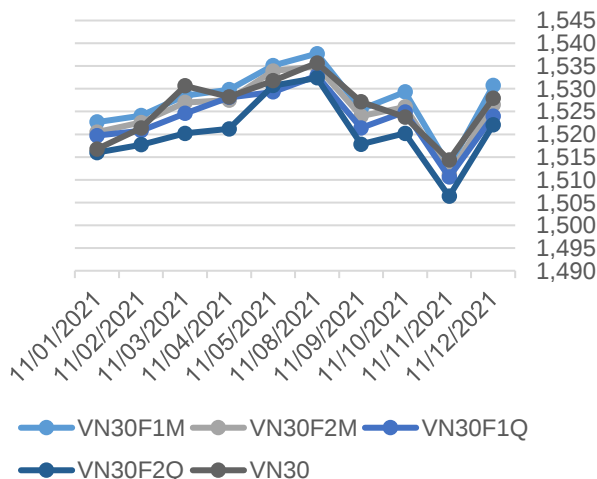
Diễn biến TTCK phái sinh

Thị trường phái sinh giảm nhẹ so với tuần trước, đóng cửa thấp hơn phiên cuối tuần trước ở tất cả các chỉ số. Tính chung cho cả tuần, VN30F1M giảm 0.29%, tương ứng 1.530.70 điểm; hợp đồng VN30F2M cũng giảm 0.48% xuống mốc 1.526.50 điểm, hợp đồng VN30F1Q đóng cửa ở mức 1.524.00 điểm giảm 0.35%, VN30F2Q giảm nhiều nhất với 0.56%, ở mức 1.522.10 điểm. Hiện tại, chỉ số cơ sở VN30-Index đang ở mức 1.527.94 điểm, giảm 0.25% so với cuối tuần trước. Tâm lý thị trường đang tỏ ra thận trọng, các nhà đầu tư đang có xu hướng chốt lời cổ phiếu.

Đồ thị chỉ số VNINDEX



Giá HĐTL so với VN30





TTCK QT

Chỉ số
Index%Thay đổi
trong tuần

Dow Jones	36,100	-0.63%
S&P 500	4,683	-0.31%
FTSE 100	7,348	0.60%
DAX	16,094	0.25%
Shang Hai	3,539	1.36%
Nikkei	29,610	-0.01%



Diễn biến TTCK quốc tế

Kết thúc phiên cuối tuần, Dow Jones tăng 179,08 điểm, tương đương 0,5%, lên 36.100,31 điểm. S&P 500 tăng 33,58 điểm, tương đương 0,72%, lên 4.682,85 điểm. Nasdaq tăng 156,68 điểm, tương đương 1%, lên 15.860,96 điểm. Chốt tuần, Dow Jones giảm 0,6%, S&P 500 giảm 0,3% còn Nasdaq giảm 0,7%, kết thúc đợt tăng 5 tuần liên tiếp. Tổng khối lượng giao dịch tại Mỹ ngày 12/11 là 10,32 tỷ cổ phiếu, thấp hơn so với trung bình 10,94 tỷ cổ phiếu trong 20 phiên trước đó.

Kết phiên cuối tuần, Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản tăng 0,46%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 1,13%, Topix tăng 1,31%. Thị trường Trung Quốc đi xuống với Shanghai Composite giảm 0,11% còn Shenzhen Component giảm 0,14%. Hang Seng của Hong Kong tăng 0,32%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 1,5%. ASX 200 của Australia tăng 0,83%.



DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN TTCK



Giá vàng

Giá vàng ngày 12/11 tăng, có tuần tốt nhất 6 tháng khi lực cầu mua kim loại quý này để phòng hộ lạm phát tăng.

Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3,3 USD lên 1.865,2 USD/ounce.

Giá vàng tương lai tăng 0,3% lên 1.868,5 USD/ounce.



Giá dầu

Giá dầu Brent tương lai giảm 70 cent, tương đương 0,8%, xuống 82,17 USD/thùng.

Giá dầu WTI tương lai giảm 80 cent, tương đương 1%, xuống 80,79 USD/thùng.

Chốt tuần, giá dầu Brent giảm 0,7%, WTI giảm 0,6%. Đây là tuần giảm thứ ba liên tiếp của thị trường dầu, chủ yếu do USD tăng giá, đồn đoán chính quyền Tổng thống Joe Biden có thể xả dầu từ kho dự trữ chiến lược để hạ nhiệt giá năng lượng.



Tiền tệ

Chốt tuần, trên thị trường quốc tế, chỉ số US Dollar Index (DXY), đo lường biến động đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt (EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF) ghi nhận ở mức 95,12.

Đồng bạc xanh đạt mức cao nhất trong gần 16 tháng trở lại đây sau khi báo cáo lạm phát Mỹ chỉ ra mức tăng mạnh nhất trong 30 năm, thúc đẩy kỳ vọng rằng Cục Dự trữ Liên bang (Fed) sẽ thắt chặt chính sách tiền tệ sớm hơn dự kiến.

Xu hướng trong thời gian tới sẽ là đồng bạc xanh tăng giá trong bối cảnh lạm phát mạnh hơn làm lung lay quan điểm trước đó của Fed rằng tình trạng giá cả leo thang chỉ là tạm thời.

VNINDEX

Kết phiên giao dịch tuần này, VN-Index tăng 11,02 điểm tương ứng tăng 0,75% lên 1.473,37 điểm. Khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với trung bình 10 phiên. Về khối ngoại, nước ngoài mua ròng gần 200 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Trong phiên ngày thứ 6, VN-Index có lúc giảm về vùng hỗ trợ ngắn 1453 – 1454 và nằm dưới đường SMA10 trước khi bật lên tăng điểm mạnh mẽ. Chỉ báo MACD vẫn đang cắt trên đường Signal và mở rộng lên phía trên cho thấy thị trường vẫn trong 1 xu hướng tăng giá.

Trên đồ thị tuần, VN-Index tạo thành 1 cây nến Hammer màu xanh cho thấy lực cầu rất mạnh, vì vậy nhiều khả năng chỉ số trong thời gian tới sẽ tăng mạnh.



HNXINDEX

Kết phiên giao dịch ngày thứ 6, HNX-Index tăng 2,9 điểm tương ứng tăng 0,66% lên 441,63 điểm, khối lượng giao dịch đạt mức trung bình 10 phiên gần nhất. Khối ngoại bán ròng gần 15 tỷ đồng trong phiên.

Chỉ số đóng cửa ở mức 441,63 điểm tạo thành cây nến Hammer màu xanh cho thấy lực cầu trên sàn HNX đang ở mức tốt. Các chỉ báo RSI và MFI đang đi vào vùng quá mua, có thể trong tuần tới HNX-Index sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh.

Ở đồ thị tuần, HNX-Index tiếp tục tạo cây nến Mazubozu cho thấy lực cầu của chỉ số vẫn rất mạnh.

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ

VN-Index trong tuần qua đã có nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ ngắn hạn 1453-1454 trước khi bật tăng lên và đóng cửa tại vùng 1473,37 điểm, thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức cao. Trong đó, đã tăng của chỉ số được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu ngân hàng, sau nhiều nhịp điều chỉnh tác động tích cực lên tâm lý của các nhà đầu tư.

Nhà đầu tư có thể tìm kiếm cơ hội ở các cổ phiếu đã có sự điều chỉnh về vùng giá hợp lý hoặc các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt.

Một số cổ phiếu đáng quan tâm: TCB, ACB, MBB.



BỨC TRANH KINH TẾ VĨ MÔ



Tỷ giá: Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) ngày 13/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố là 23.115 đồng/USD, giảm 18 đồng so với tuần trước.

Lãi suất: Thị trường tiền tệ liên ngân hàng áp dụng ngày 11/11/2021, lãi suất bình quân liên ngân hàng tăng giảm trái chiều. Cụ thể, lãi suất qua đêm tăng nhẹ lên 0.63%/năm, lãi suất tuần giảm xuống mức 0.69%, kì hạn 1 tháng giảm còn 1.05%, kì hạn 3 tháng tăng mạnh lên 2.83%, trong khi kì hạn 6 tháng tăng 2.83%.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Vàng thế giới có tuần tăng mạnh nhất kể từ tháng 5/2021 Giá vàng tiếp tục tăng vào ngày thứ Sáu (12/11) và ghi nhận tuần tăng mạnh nhất trong 6 tháng, với sức hấp dẫn của vàng như một kênh phòng ngừa lạm phát bị tác động bởi sự gia tăng giá tiêu dùng CPI tại Mỹ.

Giá xăng dầu tăng sốc, doanh nghiệp vận tải rục rịch tăng giá cước Xăng dầu chiếm khoảng 25-40% tổng chi phí của doanh nghiệp vận tải. Do đó, khi loại nhiên liệu này tăng lên mức cao nhất trong 7 năm qua, các đơn vị buộc phải tăng giá cước.

Giá USD lập đỉnh mới Tuần qua (08-12/11/2021), giá USD trên thị trường quốc tế bật lên đỉnh mới khi giới đầu tư đánh cược Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ sớm tăng lãi suất trong bối cảnh lạm phát của Mỹ lên mức cao nhất 31 năm.



THÔNG TIN TÁC ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẾN THỊ TRƯỜNG

Quốc hội thông qua Nghị quyết về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 Nghị quyết nêu rõ 5 quan điểm. Trong đó, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bảo đảm ổn định vĩ mô, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế tự chủ, nâng cao khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

Dự án FDI vào khu công nghiệp và khu kinh tế tăng 10% so với năm trước Trong 9 tháng năm 2021, có 394 KCN và KKT với 121.900ha tổng diện tích đất 286 KCN đang hoạt động; tỷ lệ lấp đầy đạt 71,8%. Trong đó có 108 KCN đang được xây dựng hoặc trong giai đoạn đền bù, giải phóng mặt bằng. Các dự án FDI vào khu công nghiệp và khu kinh tế tăng 10% so với năm trước, trong đó khu công nghiệp (KCN) và Khu kinh tế (KKT) có 291 dự án FDI với tổng vốn đăng ký mới ước tính trên 6 tỷ USD.

Quốc hội thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022 Về mục tiêu tổng quát, cần thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục ưu tiên hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

THÔNG TIN VĨ MÔ TUẦN TỚI



- (19/11) Đáo hạn HĐTL tháng 11

LỊCH SỰ KIỆN THỊ TRƯỜNG

Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện
15/11/2021	16/11/2021	8/12/2021	ST8	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (600 đ/cp)
	15/11/2021	15/11/2021	HVN	HSX	Niêm yết bổ sung 796.103.327 cp
15/11/2021	16/11/2021	14/12/2021	ITD	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
15/11/2021	16/11/2021	1/12/2021	HC3	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)
15/11/2021	16/11/2021	15/11/2021	LPB	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2021
	8/11/2021	15/11/2021	VPB	HSX	Giao dịch 1.975.725.021 cp
15/11/2021	16/11/2021	30/12/2021	FCN	HSX	Chi trả cổ tức năm 2020 (300 đ/cp)
16/11/2021	17/11/2021	26/11/2021	GDT	HSX	Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (2.000 đ/cp)
		16/11/2021	IDV	HNX	Giao dịch đầu tiên 2.672.099 cổ phiếu niêm yết bổ sung
16/11/2021	17/11/2021	16/11/2021	DLD	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
		16/11/2021	DTC	HNX	Giao dịch đầu tiên 10.000.000 cổ phiếu niêm yết
16/11/2021	17/11/2021	16/11/2021	SB1	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
	2/11/2021	16/11/2021	TMS	HSX	Giao dịch 12.213.916 cp niêm yết bổ sung
16/11/2021	17/11/2021	25/11/2021	C36	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)
16/11/2021	17/11/2021	16/11/2021	PNC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
16/11/2021	17/11/2021	16/11/2021	CMX	HSX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
16/11/2021	17/11/2021	16/11/2021	KKC	HNX	Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2021
16/11/2021	16/11/2021	16/11/2021	XDH	Upcom	Giao dịch 5.460.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
16/11/2021	17/11/2021	19/12/2021	BSI	HSX	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
17/11/2021	18/11/2021	17/11/2021	PXL	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
17/11/2021	17/11/2021	17/11/2021	DNY	Upcom	Hủy ĐKGD cổ phiếu
17/11/2021	18/11/2021	17/12/2021	BKH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ./cp)
17/11/2021	18/11/2021	17/11/2021	C47	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
17/11/2021	18/11/2021	2/12/2021	CNC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2.000đ/cp)
18/11/2021	19/11/2021	6/12/2021	CBS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)
18/11/2021	19/11/2021	3/12/2021	THG	HSX	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 (1.000 đ/cp)
		18/11/2021	SBT	HSX	Giao dịch đầu tiên 7.000.000 trái phiếu niêm yết
18/11/2021	19/11/2021	18/11/2021	SKN	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18/11/2021	19/11/2021	18/11/2021	KTS	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
18/11/2021	19/11/2021	18/11/2021	TS3	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18/11/2021	19/11/2021	18/11/2021	TDH	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2020
18/11/2021	19/11/2021	18/11/2021	DSP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
19/11/2021	22/11/2021	19/11/2021	SCL	Upcom	Thực hiện tham dự Đại hội cổ đông bất thường 2021
		19/11/2021	CCR	HNX	Giao dịch đầu tiên 24.501.817 cổ phiếu niêm yết
	15/11/2021	19/11/2021	HVN	HSX	Giao dịch 796.103.327 niêm yết bổ sung
19/11/2021	19/11/2021	19/11/2021	HSV	Upcom	Giao dịch 5.000.000 cổ phiếu niêm yết bổ sung
		19/11/2021	DTT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
19/11/2021	22/11/2021	6/12/2021	SVI	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2021, trả cổ tức năm 2020 (2.000 đ/cp)
19/11/2021	22/11/2021	19/11/2021	DXS	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
19/11/2021	22/11/2021	14/12/2021	ICG	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500 đ/cp)
19/11/2021	22/11/2021	19/11/2021	BID	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2 năm 2021
19/11/2021	19/11/2021	19/11/2021	VTK	Upcom	Giao dịch 623.831 cổ phiếu niêm yết bổ sung
19/11/2021	22/11/2021	2/12/2021	SFI	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tạm ứng cổ tức đợt 2/2021 (500 đ/cp)
19/11/2021	22/11/2021	15/12/2021	SFC	HSX	ĐHĐCĐ TN 2021, tạm ứng cổ tức đợt 1/2021 (1.800 đ/cp)



Phát hành ngày 15/11/2021

ABS
CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HSX

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	DAG	39.74%	10,900
	NAV	39.50%	27,900
	LDG	35.85%	14,400
	HAG	32.75%	7,620
	EMC	32.08%	21,000
	PTC	30.08%	15,350
	TTE	30.00%	13,000
	ITA	27.77%	10,950
	DIG	27.52%	70,900
	SFI	26.39%	81,900

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	SHB	-24.76%	23,700
	NBB	-10.41%	40,000
	ELC	-8.51%	25,250
	CSV	-8.30%	53,000
	KOS	-7.46%	32,250
	ACC	-7.41%	23,100
	HTN	-7.34%	61,900
	TGG	-6.73%	24,250
	MCP	-6.30%	25,300
	BTT	-6.12%	46,000

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top tăng mạnh nhất
SDA	60.45%	64,500	
CMC	59.41%	16,100	
CEO	59.20%	19,900	
VTJ	49.09%	8,200	
CMS	47.25%	13,400	
VTH	45.54%	14,700	
MHL	43.28%	9,600	
L14	43.22%	280,000	
VE3	41.46%	17,400	
PVL	33.33%	15,200	

Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa	Top giảm mạnh nhất
HGM	-12.09%	40,000	
GKM	-11.70%	30,200	
THS	-10.00%	22,500	
SGC	-9.84%	69,600	
MKV	-9.76%	26,800	
BDB	-8.84%	13,400	
TSB	-8.70%	10,500	
ADC	-7.91%	23,300	
NFC	-7.64%	14,500	
SGH	-7.04%	37,000	

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

Top tăng mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	PTG	100.00%	200
	PTO	97.87%	9,300
	L12	94.49%	24,700
	SDJ	83.19%	14,106
	CMT	62.97%	38,460
	DCR	61.90%	10,200
	TL4	59.53%	15,793
	BAL	57.87%	12,156
	BVN	50.00%	14,100
	LPT	48.73%	24,689

Top giảm mạnh nhất	Mã CK	% thay đổi	Giá đóng cửa
	MTH	-49.06%	16,200
	TAG	-40.00%	16,200
	SUM	-39.86%	8,300
	CEN	-24.45%	29,993
	BOT	-24.36%	33,735
	HNT	-23.53%	7,800
	SON	-19.14%	13,100
	SAP	-18.48%	7,500
	QLT	-16.26%	17,000
	KLM	-15.93%	9,500

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Phát hành ngày 15/11/2021

Giao dịch khối ngoại	HSX	HNX	UPCOM
Tổng GTGD ròng (tỷ đồng)	(1,244.02)	(23.38)	(100.26)
Tổng KLGD ròng (triệu CP)	(30.44)	(2.91)	(5.25)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI SÀN HSX

TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
CTG	8,266,200	269,863	SSI	(8,444,600)	(373,539)
STB	7,266,400	204,087	PAN	(9,378,488)	(316,977)
VCB	1,841,500	180,686	NLG	(3,048,872)	(189,311)
KDH	3,510,900	171,287	DXG	(6,706,800)	(179,682)
MSN	872,600	124,593	HPG	(3,121,300)	(156,430)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN HNX

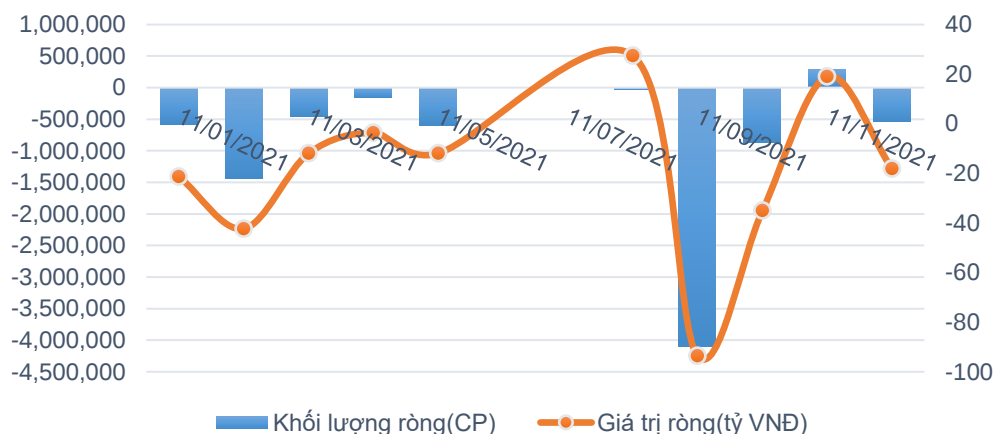
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
THD	78,200	18,389	CEO	(1,424,618)	(23,677)
SHS	230,400	10,098	HUT	(830,900)	(11,547)
VCS	71,554	8,759	PVS	(235,800)	(7,019)
APS	94,000	4,265	HLD	(126,200)	(6,177)
BAX	38,800	2,851	IVS	(363,900)	(5,926)

THỐNG KÊ TOP CỔ PHIẾU SÀN UPCOM

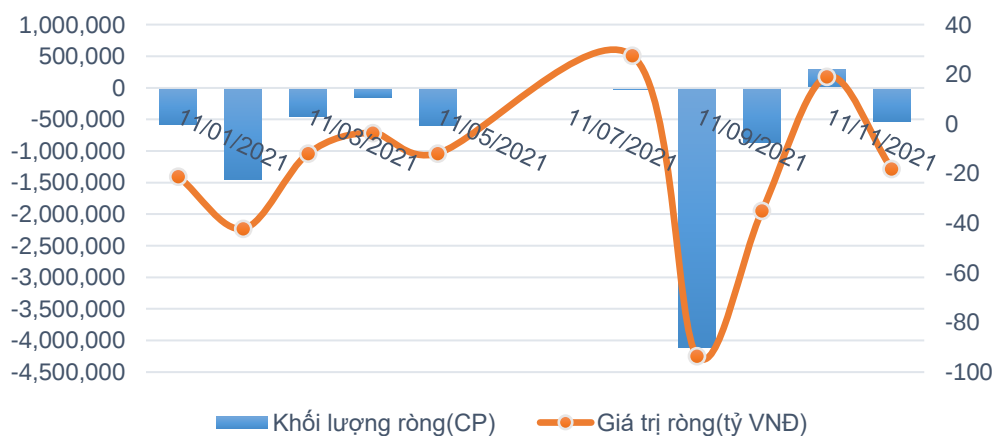
TOP MUA RÒNG			TOP BÁN RÒNG		
Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	Mã CK	KLCP ròng (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)
IDP	329,000	46,069	HHV	(3,783,575)	(83,564)
NTC	95,610	18,313	QNS	(1,532,841)	(81,016)
CLX	357,100	11,383	VEA	(311,270)	(13,183)
VTP	137,929	10,905	RGC	(164,200)	(6,715)
ACV	60,531	5,306	TVN	(176,250)	(3,481)

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (tiếp)

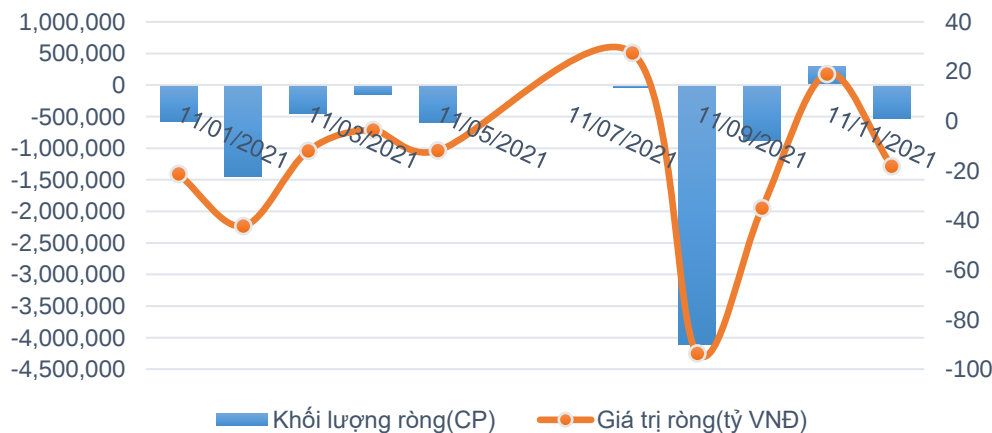
Giao dịch khối ngoại HSX



Giao dịch khối ngoại HNX



Giao dịch khối ngoại UPCOM



KHUYẾN CÁO

Bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần của ABS tổng hợp và đưa ra những khuyến nghị đầu tư mang tính chất tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng. ABS không có bất cứ cam kết hay đảm bảo gì đối với tính chính xác của các thông tin đồng thời không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác thông tin từ bản tin Thị trường Chứng khoán Tuần này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH**Hội sở**

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê
Thánh Tông, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

**Chi nhánh
Huế**

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628
Chi nhánh Cần Thơ
Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135